

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIỀN DU  
TỈNH BẮC NINH**

*Bản án dân sự sơ thẩm*  
Số: 02/2020/HNGĐ-ST.  
Ngày 03/11/2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU**

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Cương, Thư ký tòa án.

Đại diện Việam kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 32/2021/TLST - HNGĐ, ngày 09 tháng 10 năm 2021 về Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo thủ tục rút gọn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị A, sinh năm 1988;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986;

Cùng có HKTT tại: Thôn An Đ, xã Lạc V, huyện Tiên D, tỉnh Bắc Ninh;

Anh H đang chấp hành án tại K1 Đội 46 Trại giam Phú Sơn 4, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

(Các đương sự đều vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án chị Trương Thị A trình bày: Chị kết hôn với anh H năm 2010 do tự nguyện tìm hiểu. Anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn anh chị sống tại gia đình chồng chị, cuộc sống bình thường đến khoảng năm 2013 anh H vi phạm pháp luật bị Tòa án xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy với mức án tù chung thân. Hiện tại anh H đang chấp hành án tại trại giam Phú Sơn 4, tỉnh Thái Nguyên. Từ khi anh H đi thụ án đến nay đã 07 năm, chị tuy có chồng nhưng trong cuộc sống một mình chị phải chăm lo cho gia đình, các con và thăm nom anh. Thời gian đã dài và với mức án chung thân không có ngày trở về của anh H chị thấy áp lực với hoàn cảnh của mình, chị không thể chờ đợi anh H trong vô vọng. Chị cần ổn định cuộc sống về tinh thần để chăm lo cho các con. Chị và anh H đến nay không còn tình cảm. Chị chỉ sống bởi trách nhiệm với anh nhưng thời gian quá dài, chị đã quá mệt mỏi rồi. Chị đã gặp và nói chuyện với anh H về việc chị quyết định ly hôn. Anh H cũng đồng ý vì anh ấy cũng biết rõ anh ấy không thể chăm lo cho mẹ con chị;

Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị và anh H ly hôn;

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Trương Tuệ Minh sinh ngày 14/09/2011 và Nguyễn Thị Vân KhA, sinh ngày 15/11/2013

Hiện tại anh H đang chấp hành án phạt tù không thể nuôi các con nên khi vợ chồng ly hôn chị sẽ tiếp tục chăm lo cho các con;

Chị không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng;

Tài sản chung, công nợ không yêu cầu giải quyết;

Phía anh Nguyễn Văn H có lời khai trình bày: Anh thừa nhận việc chị A trình bày về thời gian hoàn cảnh kết hôn của vợ chồng là đúng. Cuộc sống vợ chồng sau khi kết hôn bình thường. Năm 2013 anh vi phạm pháp luật và bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy với mức án tù chung thân. Anh đi thụ án từ đó đến nay đã 07 năm. Anh biết việc chị A làm đơn ly hôn vì trước đó chị có gặp và nói chuyện với anh. Với hoàn cảnh hiện tại anh không thể chăm lo cho vợ con. Anh nhất trí việc chị A đề nghị giải quyết ly hôn để chị A được ổn định cuộc sống mà chăm lo cho các con.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Trương Tuệ Minh sinh ngày 14/09/2011 và Nguyễn Thị Vân KhA, sinh ngày 15/11/2013

Hiện tại anh đang chấp hành án phạt tù không thể nuôi các con nên khi vợ chồng ly hôn anh đồng ý việc chị A sẽ tiếp tục chăm lo cho các con;

Anh không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng;

Tài sản chung, công nợ không yêu cầu giải quyết;

Do anh H đang trong thời gian chấp hành án phạt tù nên Tòa án lập biên bản không công bố chứng cứ và không hòa giải được giữa anh chị;

Xét thấy vụ án có tình tiết đơn giản, quan hệ pháp luật rõ ràng, các đương sự có nơi cư trú ổn định và đã thừa nhận nghĩa vụ; tài liệu chứng cứ rõ ràng đầy đủ đảm bảo việc giải quyết vụ án và Tòa án không phải thu thập tài liệu, chứng cứ nên Tòa án đã ra Thông báo đối với các đương sự về việc tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục rút gọn và các bên đương sự đều nhất trí không có ý kiến gì về thủ tục giải quyết;

Nguyên đơn, bị đơn có lời khai đầy đủ và đều xin vắng mặt tại phiên tòa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du phát biểu ý kiến về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến phần tranh luận tại phiên tòa là đảm bảo theo đúng trình tự quy định của pháp luật.

Đại diện VKS nhân dân huyện Tiên Du đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị A và anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của anh chị, giao hai con Nguyễn Trương Tuệ Minh sinh ngày 14/09/2011 và Nguyễn Thị Vân KhA, sinh ngày 15/11/2013 cho chị A tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục;

Việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết;

Anh H được quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật;  
Tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà hội đồng xét xử nhận định:

Chị Trương Thị A và anh Nguyễn Văn H kết hôn năm 2010, việc kết hôn do anh chị tự nguyện và có đăng ký tại UBND xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp vì đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn;

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị A thì thấy: Cuộc sống vợ chồng giữa anh chị thời điểm chung sống không có mâu thuẫn. Năm 2013 anh H bị xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy với mức án tù chung thân và cũng từ 2013 anh H đi thụ án đến nay. Trong suốt 07 năm qua chị A một mình phải chăm lo cho gia đình và các con. Bản thân anh H cũng xác định với hoàn cảnh của anh không thể chăm lo cho vợ con.

Xét thấy anh H phải thụ án với mức án tù chung thân như vậy mục đích của hôn nhân giữa anh chị không đạt được. Việc chị A xin ly hôn anh H cũng nhất trí đề nghị tòa án giải quyết ly hôn để chị A ổn định cuộc sống chăm lo cho các con; Căn cứ theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình xét thấy cần xử chấp nhận sự thuận tình ly hôn của đơn ly hôn của anh chị là phù hợp.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung; Anh H đang phải chấp hành án phạt tù không có điều kiện chăm lo cho các con; Anh chị đều thống nhất giao cả hai con cho chị A tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Xét thấy sự thoả thuận của anh chị là phù hợp nên cần chấp nhận

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Chị A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào các Điều 51, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 147, 238, 316, 317, 320, 322 Luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Về quan hệ hôn nhân: Xử: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị A và anh Nguyễn Văn H

Về con chung: Giao 02 con chung Nguyễn Trương Tuệ Minh sinh ngày 14/09/2011 và Nguyễn Thị Vân KhA, sinh ngày 15/11/2013 cho chị A tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục;

Việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết;

Anh H có quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật;

Về tài sản chung, công nợ: Các đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Chị A phải nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

Hoàn trả chị A 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2018/0000282 ngày 09/10/2020 của Chi cục thi hành án huyện Tiên Du.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 07 ngày kể từ ngày nhận kết quả bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- THADS huyện Tiên Du;
- UBND xã Lạc Vệ.
- Đương sự.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thúy Hằng**